TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 117/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 02 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Số nhà 09, ngõ 15, phố Đ, tổ 17, phường B, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Lê Trung H, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr và anh Lê Trung H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/01/2014 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh T, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Nay chị Tr và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Tr và anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr và anh Lê Trung H có một con chung là Lê Nguyễn Huy H1, sinh ngày 18/6/2014. Ly hôn chị Tr và anh H thỏa thuận: chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng; anh H đóng góp cấp

dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/01 tháng (hai triệu đồng một tháng) đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của chị Tr và anh H về nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản: Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr và anh Lê Trung H không có tài sản chung, không có nợ chung và không cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr và anh Lê Trung H nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr và anh Lê Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Huy H1, sinh ngày 18/6/2014. Anh Lê Trung H đóng góp cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/01 tháng (hai triệu đồng một tháng) kể từ tháng 7/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Tr, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Tuyết Quỳnh Tr và anh Lê Trung H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Tr, anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000229 và 0000230 ngày 24 tháng 6 năm 2021 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường B, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 04, ngày 08/01/2014);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý